

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực thống kê
và dự báo thị trường vận tải biển**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Thống kê số 04/2003/QH ngày 17/6/ 2003;

Căn cứ Nghị định số 40/2004/NĐ-CP ngày 13/02/2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Quyết định số 43/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia thay thế Hệ thống chỉ tiêu quốc gia năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20/12/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 1803/QĐ-TTg ngày 18/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1160/QĐ-BGTVT ngày 04/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức tham mưu giúp việc Bộ trưởng;

Căn cứ Quyết định số 1504/QĐ-BGTVT ngày 04/06/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 2101/QĐ-BGTVT ngày 18/7/2013 của Bộ Giao thông vận tải phê duyệt Đề án Nâng cao chất lượng công tác thống kê ngành Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực thống kê và dự báo thị trường vận tải biển (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê vận tải biển nhằm thống kê kịp thời, đầy đủ, chính xác khách quan làm cơ sở cho việc đánh giá hiện trạng và phục vụ cho công tác dự báo thị trường vận tải biển;

- Áp dụng phương pháp dự báo tiên tiến để phân tích, đánh giá thị trường vận tải biển, làm cơ sở cho việc nghiên cứu, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và cơ chế, chính sách quản lý hoạt động quản lý vận tải biển.

2. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng Hệ thống chỉ tiêu và chế độ báo cáo thống kê vận tải biển;
- Kiện toàn tổ chức bộ máy thống kê của ngành vận tải biển;
- Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động thu thập, xử lý, tổng hợp, công bố thông tin vận tải biển; xây dựng dữ liệu ngân hàng thống kê vận tải biển phù hợp với yêu cầu của hệ thống thống kê chung;
- Dự báo chính xác thị trường vận tải biển theo từng giai đoạn cụ thể.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp thống kê

1.1. Hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê:

a) Hệ thống chỉ tiêu về vận tải biển: Sản lượng vận tải biển; sản lượng vận tải ba loại hàng chủ yếu; hàng hóa thông qua cảng, hàng trung chuyển; hành khách qua cảng, sản lượng hàng hóa, hành khách luân chuyển; lượt tàu đến cảng, số liệu tàu nước ngoài vận tải nội địa.

b) Hệ thống chỉ tiêu về tàu biển: Số lượng tàu biển, loại tàu, độ tuổi, trọng tải, loại hình sở hữu.

c) Hệ thống chỉ tiêu về thuyền viên: Số lượng, khả năng chuyên môn, độ tuổi, số lượng thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam, số lượng thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam nước ngoài.

d) Hệ thống chỉ tiêu về bến, cảng biển, tuyến luồng: Số lượng, loại cảng, chiều dài cầu cảng; số lượng tuyến luồng, chiều dài tuyến, khả năng khai thác của tuyến luồng hàng hải.

1.2. Kiện toàn tổ chức bộ máy thống kê: Tăng cường đội ngũ cán bộ làm công tác thống kê bảo đảm đáp ứng chuyên môn, nghiệp vụ; thành lập tổ thống kê chuyên trách thuộc Cục Hàng hải Việt Nam bảo đảm tính độc lập trong công tác thống kê.

1.3. Hoàn thiện môi trường pháp lý cho công tác thống kê.

1.4. Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông cho công tác thống kê:

a) Từng bước hình thành hệ thống thống kê điện tử phù hợp với yêu cầu báo cáo đề ra;

b) Nâng cấp phần mềm cơ sở dữ liệu phục vụ công tác thống kê, báo cáo, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Bộ Giao thông vận tải và báo cáo các cơ quan nhà nước theo quy định;

c) Công khai thông tin cơ bản tại trang tin điện tử của Cục Hàng hải Việt Nam để phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng các thông tin liên quan đến hoạt động của ngành hàng hải.

1.5. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền về công tác thống kê.

1.6. Tăng cường hợp tác sử dụng hiệu quả số liệu thống kê từ cơ quan, đơn vị liên quan.

2. Giải pháp dự báo

a) Áp dụng phương pháp dự báo tiên tiến để dự báo thị trường vận tải biển phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của ngành hàng hải nói riêng và giao thông vận tải nói chung;

b) Tham khảo kết quả dự báo do tổ chức dự báo có uy tín của Việt Nam và thế giới để hoàn thiện phương pháp dự báo trong công tác lập, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch phát triển vận tải biển hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Vận tải

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Hệ thống chỉ tiêu thống kê vận tải biển;

b) Chủ trì, phối hợp với Cục Hàng hải Việt Nam và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Thông tư quy định về chế độ báo cáo thống kê vận tải biển trình Bộ trưởng ban hành. Thời gian thực hiện: năm 2014-2015;

c) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổng hợp số liệu thống kê lĩnh vực vận tải biển hàng tháng, quý, năm;

2. Vụ Kế hoạch - Đầu tư

a) Chủ trì, tổng hợp báo cáo các chỉ tiêu thống kê vận tải biển trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Giao thông vận tải;

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan bổ sung chỉ tiêu thống kê vận tải biển trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê trong ngành Giao thông vận tải;

c) Căn cứ các báo cáo, chỉ tiêu thống kê, kết quả dự báo thị trường vận tải biển để xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển vận tải biển ở Việt Nam.

3. Vụ Tổ chức cán bộ

Chủ trì hướng dẫn các cơ quan, đơn vị kiện toàn bộ máy thống kê vận tải biển theo hướng ưu tiên đối tượng được đào tạo chuyên môn thống kê; vận dụng linh hoạt các chế độ chính sách ưu đãi đối tượng làm công tác thống kê.

4. Vụ Tài chính

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Đề án;

b) Tổng hợp kế hoạch ngân sách triển khai thực hiện Đề án hàng năm gửi Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan để ưu tiên bố trí nguồn kinh phí thực hiện Đề án.

5. Cục Hàng hải Việt Nam

a) Trên cơ sở hệ thống chỉ tiêu thống kê được Bộ Giao thông vận tải ban hành, chủ trì tổng hợp, báo cáo các chỉ tiêu vận tải biển; bố trí cán bộ làm đầu mối tổng hợp ổn định, có trình độ và kinh nghiệm thống kê; *Thời gian thực hiện: năm 2014.*

b) Xây dựng hệ thống chỉ tiêu cơ sở, chuẩn hóa các khái niệm, phương pháp tính, cách thức thu thập thông tin đầu vào làm cơ sở phục vụ công tác dự báo vận tải biển. *Thời gian thực hiện: năm 2014.*

c) Xây dựng Thông tư quy định về chế độ báo cáo thống kê vận tải biển; *Thời gian thực hiện: năm 2014-2015.*

d) Cập nhật, bổ sung chỉ tiêu thống kê vận tải biển trong Hệ thống chỉ tiêu ngành Giao thông vận tải trên trang thông tin điện tử của Cục Hàng hải Việt Nam. *Thời gian thực hiện: hàng năm.*

đ) Tham khảo kết quả dự báo do tổ chức dự báo có uy tín của Việt Nam và thế giới để hoàn thiện phương pháp dự báo trong công tác lập, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch phát triển vận tải biển hàng năm; áp dụng phương pháp dự báo tiên tiến trong xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển vận tải biển.

e) Hàng năm dự toán kinh phí để triển khai Đề án trình Bộ Giao thông vận tải phê duyệt.

6. Các Cảng vụ Hàng hải và doanh nghiệp

a) Phối hợp với Cục Hàng hải Việt Nam xây dựng Hệ thống chỉ tiêu thống kê vận tải biển;

b) Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu chung, bảo đảm tính thống nhất với hệ thống chỉ tiêu vận tải biển;

c) Bố trí nhân sự làm đầu mối tổng hợp báo cáo thống kê của đơn vị.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng;
- Bộ KH&ĐT (Tổng cục Thống kê);
- Website Bộ GTVT;
- Báo GT, Tạp chí HHVN;
- Lưu: VT, Vụ VT&T(2).

BỘ TRƯỞNG

Đinh La Thắng

CHỖ
VĂN